

Số: 175/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 295/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994;  
Số căn cước công dân: 015194006964.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1993;  
Số căn cước công dân: 001093023448.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;  
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 27 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Quốc K, sinh ngày 10/01/2013 và Nguyễn Gia B, sinh ngày 08/08/2015. Giao cháu K cho anh

Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu B cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị T, anh C cho đến khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị T, anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở;

- Về tài sản chung: Không có;

- Về công sức đóng góp, nợ chung: Không có.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0007066 ngày 25/03/2026 tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 9, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị T 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Tú**